

Số: **37** /QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày **07** tháng **01** năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính  
năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- TT TU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, THNV. 05

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**

**KT. CHỦ TỊCH**

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Thanh Bình**



ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

## KẾ HOẠCH

**Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2022 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**  
(Kèm theo Quyết định số 37 /QĐ-UBND ngày 07 /01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

#### 1. Mục đích

- Nhằm bảo đảm việc thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính (TTHC) đồng bộ, thống nhất và hiệu quả, có trọng tâm; bảo đảm sự công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận, giải quyết TTHC.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả và sự minh bạch của bộ máy hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, xác định rõ trách nhiệm của cơ quan, người có thẩm quyền trong kiểm soát TTHC.
- Rà soát, đánh giá các quy định, TTHC nhằm kịp thời phát hiện để sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc hủy bỏ các quy định, TTHC không cần thiết, không hợp lý, rào cản sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định và thực hiện TTHC.

#### 2. Yêu cầu

- Nội dung Kế hoạch bảo đảm đồng bộ các nhiệm vụ kiểm soát TTHC, chú trọng các nhiệm vụ trọng tâm.
- Bảo đảm sự phân công, phối hợp rõ ràng, hợp lý trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị; xác định cụ thể, rõ ràng trách nhiệm thực hiện, thời hạn thực hiện và dự kiến kết quả.
- Huy động sự tham gia, phối hợp của các cơ quan, đơn vị, cá nhân, tổ chức có liên quan trong triển khai, thực hiện để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động kiểm soát TTHC.
- Kịp thời phát hiện, đánh giá và đề nghị bãi bỏ những quy định, TTHC không còn phù hợp; chấn chỉnh hành vi vi phạm của công chức, viên chức trong quá trình giải quyết TTHC.

### II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

#### 1. Kiểm soát chất lượng TTHC

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan thực hiện	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
<b>I. Kiểm soát quy định về TTHC</b>				
1	Xây dựng dự thảo các văn bản	Sở, ngành	Tổ chức, cá nhân	Thường xuyên

	quy phạm pháp luật có quy định về TTHC được luật giao	thuộc UBND tỉnh	nhân có liên quan	
2	Tổ chức đánh giá tác động trong dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh	Tổ chức, cá nhân có liên quan	Thường xuyên
3	Tham gia ý kiến dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tư pháp	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh	Thường xuyên
4	Thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật có quy định TTHC	Sở Tư pháp	Văn phòng UBND tỉnh, Sở, ngành thuộc UBND tỉnh	Thường xuyên
<b>II. Kiểm soát việc thực hiện TTHC</b>				
1	Thực hiện công bố đầy đủ TTHC, danh mục TTHC được thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích, danh mục TTHC được thực hiện tại Bộ phận Một cửa, danh mục TTHC được tiếp nhận trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
2	Tổ chức niêm yết công khai, đúng, đầy đủ, kịp thời danh mục và nội dung TTHC tại Bộ phận Một cửa, Trụ sở cơ quan tiếp nhận, giải quyết TTHC, Trang thông tin điện tử cơ quan, đơn vị...	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Sở Nội vụ, Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
3	Hướng dẫn, đôn đốc và tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP, Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Thông tư số 01/2018/TT-VPCP	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh, cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
4	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC cho đối tượng là công chức đầu mối kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành thuộc UBND cấp huyện, UBND cấp xã	Quý III
5	Phê duyệt quy trình nội bộ, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh, huyện, xã	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh	Thường xuyên
6	Thực hiện tái cấu trúc quy trình,	Sở, ngành	Văn phòng	Thường xuyên

	tích hợp, cung cấp 100% TTHC có đủ điều kiện lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công quốc gia	thuộc UBND tỉnh	UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông	
<b>III. Tổ chức tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính</b>				
1	Tổ chức tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh, cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
<b>IV. Kiểm tra, đánh giá việc giải quyết TTHC</b>				
1	Hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện công khai TTHC tại Trụ sở nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC, tích hợp dữ liệu TTHC để công khai trên Cổng dịch vụ công tỉnh theo quy định.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh, cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
2	Tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Bộ phận Một cửa tỉnh, huyện, xã; cơ quan có thẩm quyền giải quyết TTHC	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh, cấp huyện, UBND cấp xã	Hàng quý, năm
3	Tổng hợp kết quả chấm điểm đánh giá, báo cáo, công khai kết quả.	Văn phòng UBND tỉnh, Bộ phận Một cửa	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh, cấp huyện, UBND cấp xã	Hàng quý, năm
<b>V. Truyền thông phục vụ hoạt động kiểm soát TTHC</b>				
1	Triển khai, quán triệt các văn bản của Chính phủ, Bộ ngành, UBND tỉnh trong đội ngũ công chức, viên chức	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh, cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
2	Tổ chức tuyên truyền chủ trương cải cách TTHC qua hệ thống panô, áp phích, khẩu hiệu, tờ rơi.	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành thuộc UBND tỉnh, cấp huyện, UBND cấp xã	Thường xuyên
3	Tổ chức chuyên mục cải cách TTHC	Đài Phát thanh - Truyền hình Trà Vinh	Văn phòng UBND tỉnh, Sở Nội vụ	Thường xuyên

## VI. Chế độ thông tin, báo cáo

1	Báo cáo tình hình hoạt động kiểm soát TTHC; tình hình, kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ngành thuộc tỉnh, cấp UBND cấp xã	Định kỳ 3 tháng/1 lần, năm hoặc đột xuất
---	---	---------------------	---------------------------------------	--

### 2. Nội dung rà soát, đánh giá TTHC:

(Phụ lục đính kèm)

## III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

### 1. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc thực hiện Kế hoạch này, định kỳ báo cáo (hàng quý, năm) Ủy ban nhân dân tỉnh tiến độ thực hiện Kế hoạch.

- Rà soát độc lập, huy động sự tham gia của các chuyên gia, tổ chức các hoạt động tham vấn ý kiến của các cá nhân, tổ chức liên quan và các đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của quy định về TTHC.

### 2. Trách nhiệm của Sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Căn cứ Kế hoạch này, Thủ trưởng các Sở, ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn chủ động thực hiện và có trách nhiệm xây dựng, tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2022 tại đơn vị, địa phương mình gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trong tháng 02 năm 2022.

- Sở Nội vụ, Sở Y tế có trách nhiệm triển khai thực hiện rà soát TTHC thuộc phạm vi, chức năng mình quản lý. Kết quả rà soát, gửi về Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 15/9/2022 (hồ sơ gửi theo hướng dẫn tại Thông tư số 02/2017/TT-VPCP).

**3. Sở Tài chính:** Phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh và các đơn vị có liên quan đảm bảo kinh phí thực hiện Kế hoạch này.

### 4. Kinh phí:

Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ kiểm soát TTHC được bố trí trong dự toán kinh phí hoạt động năm 2022 của các Sở, ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã. Các nội dung chi có liên quan trực tiếp đến hoạt động kiểm soát TTHC thực hiện theo quy định tại Quyết định số 25/2013/QĐ-UBND ngày 28/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi, lập dự toán, quản lý và sử dụng kinh phí thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Văn phòng UBND tỉnh) để có sự chỉ đạo./.

**NỘI DUNG RÀ SOÁT, ĐÁNH GIÁ THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
(Kèm theo Quyết định số: **37** /QĐ-UBND ngày 07/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh)

Số TT	Tên/nhóm TTHC	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện rà soát		Thời gian thực hiện rà soát	
			Chủ trì	Phối hợp	Bắt đầu	Hoàn thành
<b>I</b>	<b>Nhóm thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nội vụ</b>					
1	Phục vụ việc sử dụng tài liệu của độc giả tại Phòng đọc	Quản lý nhà nước về văn thư, lưu trữ	Sở Nội vụ	Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022
2	Cấp bản sao và chứng thực tài liệu lưu trữ	x	x	x	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022
3	Cấp, cấp lại Chứng chỉ hành nghề lưu trữ	x	x	x	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022
<b>II</b>	<b>Nhóm thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế</b>					
1	Công nhận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Sở Y tế, cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của y tế ngành, bệnh viện tư nhân thuộc địa bàn quản lý đủ điều kiện thực hiện can thiệp y tế để xác định lại giới tính	Lĩnh vực giám định y khoa	Sở Y tế	Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan, đơn vị có liên quan	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022
2	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người đủ 16 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi.	x	x	x	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022

3	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người đủ 18 tuổi trở lên	x	x	x	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022
4	Đề nghị được thực hiện kỹ thuật xác định lại giới tính đối với người chưa đủ 16 tuổi	x	x	x	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022
5	Khám GDYK đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng	x	x	x	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022
6	Khám GDYK đối với người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học và con đẻ của họ đã được công nhận và đang hưởng chế độ ưu đãi người có công với cách mạng trước ngày 01 tháng 9 năm 2012	x	x	x	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022
7	Khám GDYK đối với Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị phơi nhiễm với chất độc hóa học quy định tại Điều 38 Nghị định số 31/2013/NĐ-CP	x	x	x	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022
8	Cấp giấy chứng nhận mắc bệnh, tật, dị dạng, dị tật có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học	x	x	x	Tháng 02/2022	Tháng 8/2022